

TUẦN 30

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: $635 + 344$ $344 + 635$. Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm:

- A. < B. > C. =

Câu 2: Số lớn nhất có 3 chữ số khác nhau là:

- A. 987 B. 998 C. 999

Câu 3: Số bé nhất có 3 chữ số khác nhau là:

- A. 100 B. 102 C. 103

Câu 4: Xã A nuôi 121 con bò, xã B nuôi nhiều hơn xã A 18 con bò. Hỏi xã B nuôi bao nhiêu con bò?

- A. 139 con bò B. 103 con bò C. 130 con bò

Câu 5: Điền Đ hay S vào ô trống:

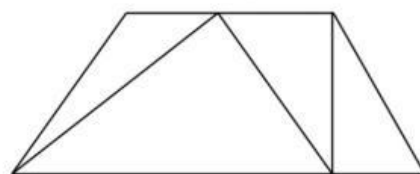
- a. $124 + 345 = 469$ ☐
b. $868 - 50 = 808$ ☐
c. $35 : 5 + 65 = 73$ ☐
d. $1000 = 100 + 0$ ☐

Câu 6: Chiều cao của mẹ là 162 cm. Mẹ cao hơn con 31 cm. Hỏi chiều cao của con là bao nhiêu xăng-ti-mét?

- A. 193 cm B. 131 cm C. 121 cm

Câu 7: Hình bên có bao nhiêu hình tam giác và bao nhiêu hình tứ giác?

- A. 4 hình tam giác và 4 hình tứ giác.
B. 4 hình tam giác và 5 hình tứ giác.
C. 5 hình tam giác và 4 hình tứ giác.



II. TỰ LUẬN

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$253 + 316$

$569 - 316$

$999 - 502$

$49 + 710$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

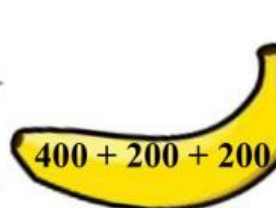
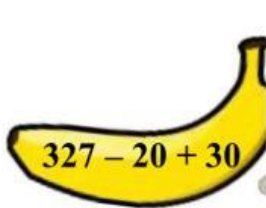
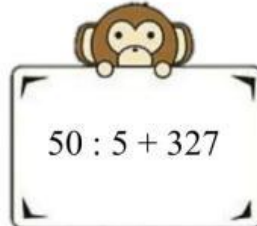
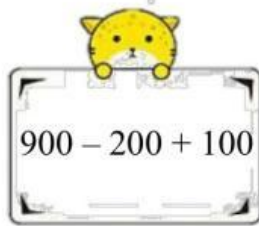
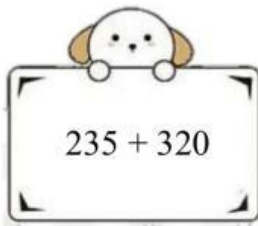
.....

.....

.....

.....

Bài 2. Nối các phép tính có kết quả giống nhau:



Bài 3. Một trường học có 476 học sinh nam. Số học sinh nam nhiều hơn số học sinh nữ là 43 học sinh. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh nữ?

Bài giải:

.....

.....

Bài 4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Em ngủ dậy lúc 6 giờ 30 phút và đi đến trường mất khoảng 15 phút.

Vậy em đến trường lúc giờ phút.

Trường học của em bắt đầu giờ học vào lúc 7 giờ 30 phút.

Em đã đến sớm hơn giờ học phút.